

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN Q
TỈNH N

* * *

Bản án số: 54/2018/HSST

Ngày: 17 - 7 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuần; Ông Phạm Tuấn Anh.

- Thư ký biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án; Tòa án nhân dân huyện Q đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn T (Tên gọi khác: Bắc kỳ Kiên, Cào Cào) - sinh năm 1967 tại N; nơi cư trú: tổ 11, khu phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh N; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Đỗ Thị K (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L – sinh năm 1972 và 03 con (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền sự: không; có 01 tiền án: Tại bản án số 98/2015/HSST ngày 06/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Q đã xử phạt Phạm Văn T 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 26/4/2017; bắt tạm giam ngày 07/3/2018 đến nay “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/3/2018, Phạm Văn T lên khu vực chợ Phương L thuộc huyện T, tỉnh N mua của đối tượng tên Thắng (chưa rõ nhân thân lai

lich) 01 bịch Heroin với giá 2.400.000 đồng. T mang về nhà phân nhỏ thành 38 gói để sử dụng cho bản thân. Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 07/03/2018, T đang nằm ngủ trưa tại khu vực trước nhà tại tổ 11, khu phố H, thị trấn Q, thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy phối hợp cùng Công an thị trấn Q bắt quả tang, thu giữ của T 38 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 157/PC54-GĐMT ngày 13/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh N, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 1,2588 gam, loại: heroin

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSĐQ ngày 29 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thay đổi một phần cáo trạng là loại bỏ tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52, bổ sung thêm điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Phạm Văn T đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên; bị cáo thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 07/3/2018 tại tổ 11, khu phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh N, Phạm Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,2588 gam Heroin thì bị Công an bắt quả tang.

Bị cáo Phạm Văn T là người chưa được xóa án tích đối với bản án hình sự số 98/2015/HSST ngày 06/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh N, nay lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy nên hành của bị cáo Phạm Văn T đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Xét thấy: ma túy là hiểm họa của mọi người, mọi nhà; là một loại chất cấm lưu hành, do nhà nước độc quyền quản lý. Bị cáo T cũng nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng không quyết tâm từ bỏ mà lại vi phạm pháp luật bằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt và giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Phạm Văn T thì thấy rằng: Bị cáo đang có tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đã xem xét là tình tiết định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo đang phải điều trị tiểu đường, suy võ tủy thượng thận nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về biện pháp tư pháp:

- 01 gói niêm phong vụ số 157/PC54-GĐMT ngày 13/03/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N (ma túy còn lại sau giám định): là chất cấm lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tòa án tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tòa án tịch thu tiêu hủy.

Đối tượng “Thắng” bán ma túy cho T nhưng hiện không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2018.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong vụ số 157/PC54-GĐMT ngày 13/03/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

(Gói niêm phong do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2018; Dụng cụ sử dụng ma túy do Công an huyện Q quản lý theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/3/2018).

Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

TAND tỉnh N.

VKSND tỉnh N.

VKSND huyện Q.

Công an huyện Q.

Chi cục THADS huyện Q.

Bị cáo.

Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa